TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28 – 02 - 2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Bạn

2. Bà Phạm Thị Kiều

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án thụ lý số 1250/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2023/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2023; giữa các đương sự

Nguyên đơn: Bà Đào Quỳnh N, sinh năm 1977; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Trung Long, xã Thanh Lĩnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; tạm trú: KTX Gia Bảo, tổ 90, khu phố 7, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Bị đơn: Ông Đinh Văn M, sinh năm 1974; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Trung Long, xã Thanh Lĩnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; tạm trú: B8/15, tổ 12, đường D6, khu dân cư Thuận Giao, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn - bà Đào Quỳnh N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nga và ông Mai tự nguyện tìm hiểu, sau đó tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân thị trấn Ma Da Guôi, huyện Đạ Hoai, tỉnh Lâm Đồng theo giấy chứng nhận kết hôn số 94, quyển số 01/04 ngày 14 tháng 9 năm 2002. Qúa trình chung sống,

thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân ông Mai hay ghen tuông vô cớ bà Nga làm nghề thu lượm ve chai rất vất vả nhưng ông Mai cứ nghi ngờ bà Nga có người đàn ông khác, ngoài ra ông Mai ham mê cờ bạc gây nợ nần để bà Nga phải trả nợ. Từ đó hai vợ chồng hay cãi vã, ông Mai đánh bà Nga nên bà Nga đã đưa các con ra ngoài thuê nhà sống riêng gần 02 năm nay. Nay mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Nga yêu cầu được ly hôn với ông Mai.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có 03 người con là Đinh Đào Lan Anh, sinh ngày 12/10/2004 và Đinh Đào Phương Anh, sinh ngày 22/6/2012 và Đinh Đào Minh Anh, sinh ngày 26/01/2016. Đối với cháu Đinh Đào Lan Anh đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Nga yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đinh Đào Phương Anh, sinh ngày 22/6/2012 và Đinh Đào Minh Anh, sinh ngày 26/01/2016 và không yêu cầu ông Mai cấp dưỡng nuôi con. Bà Nga trình bày mặc dù bà không chứng minh được thu nhập nhưng gần 02 năm nay bà Nga vẫn một mình nuôi con, ông Mai không cấp dưỡng nhưng bà Nga vẫn chăm sóc, nuôi dạy các con đầy đủ. Bà Nga không đồng ý giao con cho ông Mai nuôi con vì ông Mai ham mê cờ bạc không có khả năng về kinh tế để lo cho các con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình tố tụng bị đơn – ông Đinh Văn M trình bày:

Thống nhất theo lời trình bày của bà Nga về thời gian, điều kiện kết hôn, về nguyên nhân mâu thuẫn không như lời trình bày của bà Nga, do bà Nga không chung thủy nhưng ông Mai không cung cấp chứng cứ chứng minh. Tuy nhiên mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên ông Mai đồng ly hôn.

Ông Mai không đồng ý giao 02 con Đinh Đào Phương Anh, sinh ngày 22/6/2012 và Đinh Đào Minh Anh, sinh ngày 26/01/2016 cho bà Nga nuôi dưỡng vì bà Nga không có khả năng nuôi các con. Hiện nay ông Mai làm công nhân mức lương hàng tháng 13.000.000 đồng.

Ông Mai đã được Tòa án thông báo và tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định tại các Điều 177; Điều 208; Điều 220; Điều 227 và Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng ông Mai không đến Tòa án làm việc và vắng mặt tại phiên tòa.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng. Riêng bị đơn không chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh tụng của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nga khởi kiện ông Mai yêu cầu ly hôn, ông Mai hiện đang tạm trú tại phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án nhân dân thành phố Thuận An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án thông báo và tống đạt các văn bản tố tụng cho ông Đinh Văn M theo đúng quy định tại các tại các Điều 177; Điều 208; Điều 220; Điều 227 và Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng ông Mai không đến Tòa án làm việc và vắng mặt tại phiên tòa. Việc vắng mặt của ông Mai trong quá trình tố tụng được xem là từ bỏ quyền trình bày, đưa ra chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nga và ông Mai tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Xét thấy, các đương sự thống nhất không còn yêu thương, chăm sóc nhau. Trong quá trình tố tụng các đương sự thống nhất được ly hôn. Từ đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Nga được ly hôn với ông Mai.

Về con chung: Bà Nga yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đinh Đào Phương Anh, sinh ngày 22/6/2012 và Đinh Đào Minh Anh, sinh ngày 26/01/2016 nhưng ông Mai không đồng ý vì ông Mai cho rằng bà Nga không có khả năng nuôi con. Xét thấy, hiện nay bà Nga đang trực tiếp nuôi dưỡng các con, trong thời gian vợ chồng ly thân bà Nga vẫn nuôi dạy các con rất tốt mặc dù ông Mai không phụ giúp bà Nga nuôi con. Hơn nữa các con cùng nguyện vọng muốn sống cùng mẹ và đều là con gái cần được sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy giao cháu Đinh Đào Phương Anh và Đinh Đào Minh Anh cho bà Nga trực tiếp nuôi dưỡng là hợp tình, hợp lý.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nga tự nguyện không yêu cầu ông Mai phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - bà Đào Quỳnh N đối với bị đơn - ông Đinh Văn M về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Quỳnh N được ly hôn với ông Đinh Văn M.

- Về con chung: Giao cháu Đinh Đào Phương Anh, sinh ngày 22/6/2012 và Đinh Đào Minh Anh, sinh ngày 26/01/2016 cho bà Đào Quỳnh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Đào Quỳnh N không yêu cầu ông Đinh Văn M phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Bà Đào Quỳnh N phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003610 ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này kể ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- UBND phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;
- Chánh án (để báo cáo);
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ngọc